

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HS - ST

Ngày 16 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lương Tuất Mạnh

Ông: Phạm Tuấn Thịnh

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/TLST-HS ngày 26/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 03/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T – Sinh ngày: 29/12/1983 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn P1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Bá T; Sinh năm: 1960 (Đã chết năm 2012) và bà Nguyễn Thị T; Sinh năm 1961;

Trú tại: Thôn P1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vợ: Trần Thị M; Sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn P1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội tỉnh Lào Cai với thời hạn là 12 tháng theo quyết định số 48/2016/QĐ - TA ngày 22/3/2016. Đến ngày 15/01/2017 bị cáo chấp hành xong, tái hòa nhập cộng đồng.

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu có 01 tiền sự, bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1995, anh Lã Văn H; Sinh năm: 1988.

Cùng trú tại: Thôn P2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị T là anh Lã Văn H - Vắng mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Anh Trần Ngọc C; Bà Nguyễn Thị T; Anh Mai văn D - Có mặt tại phiên tòa.

Chị Lưu Thị O; Chị Đào Thị L; Anh Nguyễn Văn K; Ông Trần Ngọc D - Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; Bà Nguyễn Thị T Vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 40 phút ngày 10/4/2018 sau khi sử dụng ma túy tại nhà Trần Ngọc Trung sinh năm 1981 là người có hộ khẩu thường trú tại thôn Bất 1, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn. Nguyễn Bá T về nhà tại Thôn P1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai nhưng không thấy con trai ở nhà, nên Nguyễn Bá T đã đi tìm con. Trong quá trình đi tìm con Nguyễn Bá T đi qua nhà anh Lã Văn H; Sinh năm 1988 tại Thôn P2, xã P, huyện B thì thấy nhà anh Hiếu đóng cửa trước, bóng điện ngoài hiên bật sáng, nên Nguyễn Bá T đoán nhà anh Lã Văn H đi vắng. Lúc này do không tìm thấy con nên Nguyễn Bá T quay về nhà nấu cơm, đồng thời Nguyễn Bá T nhớ ra anh Lã Văn H có 01 chiếc ti vi màn hình phẳng nên Nguyễn Bá T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ti vi này của gia đình anh Lã Văn H đem đi bán lấy tiền tiêu sài cho cá nhân. Do trước đó Nguyễn Bá T có được anh Trần Ngọc Trung nói là chiều tối đi Lu nên bị cáo có dùng điện thoại nhắn tin hỏi anh Trần Ngọc Trung "Chập tối anh đi Lu ạ" thì anh Trung trả lời "Ừ" Trong quá trình trao đổi bị cáo không nói cho anh Trần Ngọc Trung biết ý định trộm cắp tài sản của mình, mà chỉ lợi dụng anh Trung đi ra Phô Lu để đi nhờ mang tài sản đi tiêu thụ nếu lấy được tài sản.

Khoảng 19 giờ ngày 10/4/2018 Nguyễn Bá T một mình đi bộ theo đường tỉnh lộ 152, đi qua nhà văn hóa thôn Phú Hợp 2 cách nhà anh Lã Văn H khoảng 45 mét, bị cáo quan sát thấy nhà anh Lã Văn H không có ai ở nhà nên bị cáo đã gọi điện cho Trần Ngọc Trung và nói "Đến nhà văn hóa dốc ông Đông đón em" lúc này Trần Ngọc Trung đang đồ xăng ở cây xăng xã Phú Nhuận nên Trung có trả lời "Ừ". Đồng thời lúc này Nguyễn Bá T từ nhà văn hóa thôn Phú Hợp 2 đi bộ tắt qua suối nhỏ và bãi trồng ngô đến nấp ở khu vực bếp của nhà anh Lã Văn H thì nhìn thấy anh Nguyễn Văn K là hàng xóm của nhà anh Lã Văn H nghe tiếng chó sủa nên soi đèn pin về phía nhà anh Hiếu, đồng thời Nguyễn Bá T có nhắn tin hỏi anh Trung " Anh xem nhà thằng Xây nó về chưa" (tức chỉ anh Khánh) thì Trung nhắn tin lại "Nó về rồi". Sau đó Nguyễn Bá T ra trái bếp lấy một đoạn gậy tre dài dài khoảng 1,24 mét rồi lấy tay phải kéo cửa lách, tay trái lùa thanh tre vào chỗ chốt cửa và dùng hai tay bẩy mạnh chốt cửa bật ra, bị cáo đi vào trong nhà quan sát thấy chiếc ti vi hiệu SAM SUNG PLASMA DISPLAY màn hình phẳng 43 inch đặt trên kệ tủ ti vi nên bị cáo đã rút dây điện nguồn lấy chiếc ti vi vác lên vai rồi theo lối cũ đi lên đằng sau nhà văn

hóa của Thôn P2, xã P. Sau khi lấy được ti vi bị cáo dùng điện thoại của mình đã nhắn tin cho Trần Ngọc Trung với nội dung "Lên" khi nhận được tin nhắn của Nguyễn Bá T, Trần Ngọc Trung điều khiển xe máy theo đường tỉnh lộ 152 đến trước khu vực nhà văn hóa thì nhìn thấy Nguyễn Bá T đang bê chiếc ti vi ra, sau đó bị cáo đặt ti vi lên yên xe máy rồi ngồi sau ôm giữ ti vi. Trên đường đi Trung nghi ngờ nên đã hỏi Thanh "Ti vi gì đây" Thanh trả lời " Ti vi đi sửa" nên Trung hỏi tiếp " Sửa gì tồi thế" Thanh dục Trung " Cứ đi đi" khi đi được một đoạn Trung hỏi tiếp " Ti vi mày trộm à" Thanh trả lời nhưng Trung không nghe rõ câu trả lời nên tiếp tục điều khiển xe máy chờ Nguyễn Bá T đi theo hướng ra thị trấn phố Lu theo đường tỉnh lộ 152. Khi đến thôn Khe Mụ thuộc xã Sơn Hà, huyện B thì bị người nhà anh Lã Văn H là chị Đào Thị L và anh Nguyễn Xuân Dương phát hiện và đã yêu cầu Thanh và Trung về nhà văn hóa thôn Khe Mụ xã Sơn Hà để giải quyết. Tại đây Nguyễn Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lúc này Trần Ngọc Trung mới biết là Nguyễn Bá T đã trộm cắp tài sản.

Ban công an xã Sơn Hà đã thu giữ của Nguyễn Bá T 01 chiếc ti vi hiệu SAM SUNG PLASMADISPLAY màn hình phẳng 43 inh, 01 điện thoại di động Nokia màu đen; Thu giữ của Trần Ngọc Trung 01 điện thoại di động Viettel và 01 xe máy BKS 88G1-04875. Đến ngày 13/4/2018 công an xã Sơn Hà đã chuyển hồ sơ và vật chứng cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B giải quyết. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt bị can để tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại kết luận định định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 09/KL - HĐĐG ngày 11/04/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 01 chiếc ti vi hiệu SAM SUNG PLASMADISPLAY màn hình phẳng 43 inh do Nguyễn Bá T trộm cắp của gia đình anh Lã Văn H có trị giá là 5.044.000đ (Năm triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bá T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 07 (Bảy) tháng đến 10 (Mười) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Viện Kiểm sát không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 08/6/2018 trả lại cho các chủ sở hữu là anh Lã Văn H 01 ti vi hiệu SAM SUNG PLASMADISPLAY màn hình phẳng 43 inh (Kèm theo dây cắm nguồn); Trả cho anh Trần Ngọc Trung 01 xe máy hiệu HONDA LEAD màu sơn Nâu - Đen số máy: JF 24E0561711; Số khung: 2408BY044860; Biển kiểm soát 88G1 - 048.75; 01 điện thoại di động VIETTEL màu đen viền xanh có 02 số IMEI

gồm: 054769060629781 và 354769060629799 loại 02 sim hiện được lắp 01 số thuê bao: 0961980230 của hãng Viettel theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 08/6/2018. Đến nay anh Lã Văn H và anh Trần Ngọc Trung đều không có yêu cầu và ý kiến gì nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen có 02 số sê ri gồm: 358590063092942 và 358590063092959 loại 02 sim hiện được lắp sim 1 số thuê bao 0917069581 của hãng Vinaphone quá trình điều tra xác định đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 thanh gậy tre dài 1,24 m, đường kính chỗ rộng nhất 4,2 cm, đường kính chỗ bé nhất 3,5 cm một đầu được chặt vát là vật chứng không còn giá trị sử dụng. Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp khách quan với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện B, tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Nguyễn Bá T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Để có tiền chi tiêu phục vụ cho bản thân, ngày 10/4/2018 tại Thôn P2, xã P huyện B, tỉnh Lào Cai bị cáo Nguyễn Bá T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 ti vi hiệu SAM SUNG PLASMADISPLAY màn hình phẳng 43 ỉnh của gia đình anh Lã Văn H có trị theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 09/KL - HĐĐG ngày 11/04/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện B là 5.044.000đ (Năm triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Quá trình điều tra Nguyễn Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan

điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Bá T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải xử lý bị cáo và lên một mức án phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Bá T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đó là gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Liên quan trong vụ án còn có Trần Ngọc Trung là người đã chở Nguyễn Bá T cùng chiếc ti vi do Nguyễn Bá T trộm cắp của gia đình anh Lã Văn H. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm Nguyễn Bá T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản cũng như trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và mang tài sản đi tiêu thụ thì Nguyễn Bá T không bàn bạc nói gì với Trần Ngọc Trung, Nên Trần Ngọc Trung không biết và cũng không liên quan gì đến hành vi trộm cắp tài sản và đem tài sản đi tiêu thụ của Nguyễn Bá T. Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý Trần Ngọc Trung với vai trò đồng phạm trong vụ án là có căn cứ và đúng pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với Trần Ngọc C.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chị Nguyễn Thị T và anh Lã Văn H đã nhận lại tài sản là chiếc ti vi hiệu SAM SUNG PLASMADISPLAY màn hình phẳng 43 inh theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 08/6/2018. Đến nay chị Nguyễn Thị T và anh Lã Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Viện Kiểm sát không đề cập xử lý. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho các chủ sở hữu là anh Lã Văn H 01 ti vi hiệu SAM SUNG PLASMADISPLAY màn hình phẳng 43 inh (Kèm theo dây cắm nguồn); Trả cho anh Trần Ngọc Trung 01 xe máy hiệu

HONDA LEAD màu sơn Nâu - Đen số máy: JF 24E0561711; Số khung: 2408BY044860; Biển kiểm soát 88G1 - 048.75; 01 điện thoại di động VIETTEL màu đen viền xanh có 02 số IMEI gồm: 054769060629781 và 354769060629799 loại 02 sim hiện được lắp 01 số thuê bao: 0961980230 của hãng Viettel theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 08/6/2018. Đến nay anh Lã Văn H và anh Trần Ngọc Trung đều không có yêu cầu và ý kiến gì. Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Nên hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen có 02 số sê ri gồm: 358590063092942 và 358590063092959 loại 02 sim, hiện được lắp sim 1, số thuê bao 0917069581 của hãng Vinaphone; 01 thanh gậy tre dài 1,24m, đường kính chỗ rộng nhất 4,2 cm, đường kính chỗ bé nhất 3,5 cm một đầu được chặt vát. Quá trình điều tra xác định đây là công cụ phương tiện bị cáo Nguyễn Bá T sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Hội đồng xét xử cần áp dụng Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu chiếc điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Bá T để sung công quỹ nhà nước; Tịch thu 01 sim điện thoại hãng Vinaphone có số thuê bao 0917069581 của Nguyễn Bá T; 01 thanh gậy tre dài 1,24m, đường kính chỗ rộng nhất 4,2 cm, đường kính chỗ bé nhất 3,5 cm một đầu được chặt vát là vật chứng không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

1. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/4/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên: Tịch thu 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen có 02 số sê ri gồm: 358590063092942 và 358590063092959 của bị cáo Nguyễn Bá T, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai để sung công quỹ nhà nước.

Tuyên tịch thu 01 sim điện thoại hãng Vinaphone có số thuê bao 0917069581 của Nguyễn Bá T; 01 thanh gậy tre dài 1,24m, đường kính chỗ rộng nhất 4,2 cm, đường kính chỗ bé nhất 3,5 cm một đầu được chặt vát là vật chứng không còn giá trị sử dụng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để tiêu hủy.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại Tạm giam công an tỉnh LC;
- Công an huyện;
- PC 81;
- THA HS - DS (03);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS – TA- VP(03).

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Như Long

